

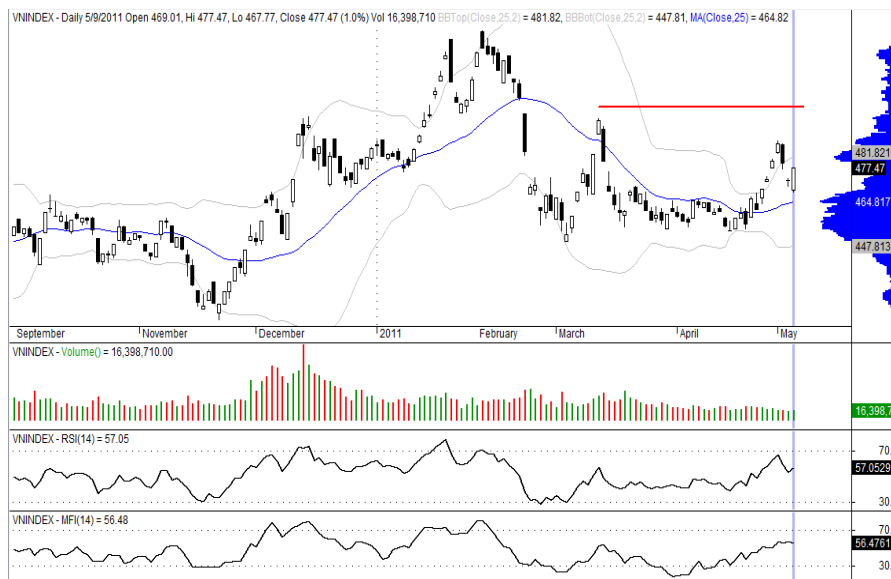
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

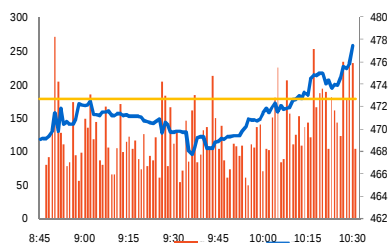
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	477.47	↑ 4.76	1.01%
KLGD (triệu ck)	18.94	↓ -4.75	-20.05%
GTGD (tỷ đồng)	401.54	↓ -392.79	-49.45%
Tổng cung (triệu ck)	33.59	↑ 2.73	8.86%
Tổng cầu (triệu ck)	35.76	↑ 0.94	2.71%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	2.87	↓ -1.82	-38.82%
KL bán (triệu ck)	2.08	↓ -2.08	-49.99%
Giá trị mua (tỷ đồng)	91.01	↓ -268.36	-74.68%
Giá trị bán (tỷ đồng)	73.62	↓ -277.18	-79.01%

Nhận định thị trường:



Biến động trong ngày



BVH, MSN, VPL đã phục hồi tăng giá sau 2 phiên giảm mạnh tuần trước. Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn tăng khá mạnh, giúp VN-Index tăng tới 4.76 điểm. KLGD khớp lệnh tăng nhẹ so với phiên trước đó, tuy nhiên do không có giao dịch thỏa thuận lớn nên tổng giá trị lại sụt giảm. Trên sàn xuất hiện sự phân hóa mạnh mẽ của một số mã cổ phiếu (26 mã tăng kịch trần).

Về mặt kỹ thuật: Chỉ số VN-Index với những tín hiệu kỹ thuật vẫn chịu ảnh hưởng lớn của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn mà tiêu biểu là BVH, MSN, VPL, VNM. Money Flow Index quay đầu đi xuống cho tín hiệu lực mua và dòng tiền vào thị trường có khả năng sẽ yếu dần. Công cụ dao động Stochastic Oscillator cho chỉ báo VN-Index vẫn nằm trong đà giảm điểm. Trên nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn gồm BVH, MSN, VNM, VPL, hôm nay mặc dù có KL mua vào đột biến nhờ lực mua đỡ không nhỏ của khối ngoại, nhưng lượng bán ra cũng rất lớn khiến đà tăng có vẻ không bền vững. Tín hiệu kỹ thuật trên các mã nhóm này có dấu hiệu phân phối đỉnh (theo mô hình 2 – 3 đỉnh) hoặc dao động ngang với dòng tiền money flow đi xuống. DO đó có thể thấy khả năng chỉ số VN-Index đi xuống chiếm ưu thế xác suất cao hơn trong tuần này.

Trong các mã cổ phiếu bluchips, phiên hôm nay sự phân hóa trở nên rõ nét hơn. Hầu hết các mã bluchips đều tăng giá và tiến sát tới các ngưỡng kháng cự gần nhất với thanh khoản có sự cải thiện nhẹ.

Chúng tôi cho rằng, với biến động của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, VN-Index có thể sẽ tăng và lập lại mức đỉnh cũ 483 điểm. Thị trường chưa có thông tin tích cực và kỳ vọng vào TTCK của số đông NĐT trong tương lai gần không tốt. Hầu hết các mã cổ phiếu bluchips có khả năng sẽ side trong một khoảng giá nhất định. Sự phân hóa của cổ phiếu có thể sẽ tạo cho NĐT cơ hội mua bán ngắn hạn. NĐT nên quan tâm tới một số mã có nghị quyết trả cổ tức cao, hoặc

Teddy Pham - GD Phân tích

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

quyết định, đăng kí mua cổ phiếu quỹ lượng lớn.

Khuyến nghị:

- Đối với nhóm CP vốn hóa lớn như BVH, MSN, VIC, VPL, VNM... NĐT nên thực hiện bán bớt nếu có trong danh mục của mình.
- Trên đa phần các mã khác, NĐT muốn giao dịch ngắn hạn cần có hành động phù hợp với sự phân hóa cổ phiếu. Hầu hết các mã đều giao động trong khoảng dưới 15% biến động kể từ giá đáy thấp nhất. Đối với các mã đã tăng được 2 – 3 phiên gần đây thì nên thực hiện bán ra. Ngược lại nên mua vào những mã đang nằm sát ngưỡng hỗ trợ.

Thống kê kỹ thuật: các mã có giá tăng đột biến (>3%) kèm theo KLGD tăng đột biến (150% KLGD bình quân 20 phiên)

Mã	Giá (1000đ)	% tăng	KL (CP)
DRC	29.9	4.9	105,270
TLH	8.2	3.7	409,440
HLG	10.8	4.8	280,730
HSC	179.4	5.9	17,900
IDJ	7.8	4	514,100
LGL	11.8	3.5	59,770
PET	14	3.7	331,290
PNC	6.3	5	41,780
RAL	17.3	4.8	68,560
SBS	12	4.3	79,700
PTL	9.4	4.4	191,900
VNG	16.8	3.7	58,840
VHG	9.5	4.3	191,410
SRB	6.8	6.2	218,100

Bảng thể hiện một số mã cổ phiếu có mức giá kèm KLGD khớp lệnh tăng đột biến trong phiên ngày hôm nay. Thống kê đã được lọc bớt các mã có thanh khoản < 15.000 đơn vị cổ phiếu.

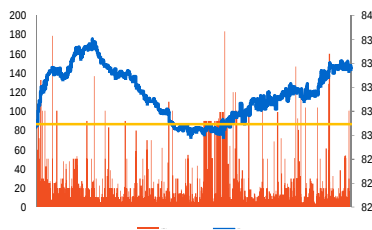
Thông tin: Trong phiên không có thông nào mang tích chất tích cực hỗ trợ thị trường.

HNX:

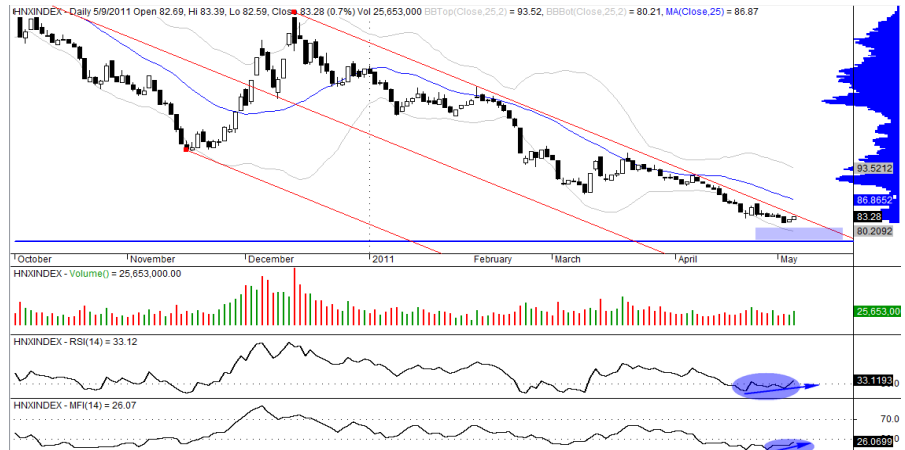
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	83.28	↑ 0.59	0.71%
KLGD (triệu ck)	25.65	↑ 3.99	18.43%
GTGD (tỷ đồng)	339.42	↑ 44.36	15.04%
Tổng cung (triệu ck)	38.61	↑ 7.44	23.89%
Tổng cầu (triệu ck)	47.04	↑ 5.54	13.34%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.90	↑ 0.44	96.34%
KL bán (triệu ck)	0.49	↓ -0.17	-25.83%
Giá trị mua (tỷ đồng)	13.31	↑ 5.79	77.00%
Giá trị bán (tỷ đồng)	9.26	↓ -0.07	-0.74%

Biến động trong ngày



Nhận định thị trường:



- Mặc dù phiên đầu tuần, HNX-Index chỉ đạt mức tăng nhẹ nhưng thanh khoản lại có tín hiệu phục hồi đáng kể.
- Trên HNX diễn ra sự phân hóa mạnh mẽ ở các mã khác nhau với 29 mã tăng trần, 117 mã tăng giá.
- Xét trên phương diện kỹ thuật: HNX-Index phát tín hiệu tích cực đầu tiên khi tạo phân kỳ tăng trên công cụ Relative Strength Index, và công cụ dòng tiền Money Flow cũng đã thoát khỏi trạng thái Quá Bán. Những tín hiệu này được thể hiện bằng việc Index tăng kèm KLGD cải thiện đáng kể. Đà giảm của HNX đã chứng hẵng lại. Phiên sắp tới, HNX chạm vào kênh giá giảm trung – dài hạn, và có khả năng sẽ có áp lực bán ra tương đối lớn. Nếu HNX tiếp tục tăng và phân hóa như hôm nay thì đó có thể là tín hiệu tích cực trong ngắn hạn.
- Xét về trung hạn, HNX có hỗ trợ mạnh tại 80 điểm. Trong khung 78 – 82 điểm, thanh khoản sẽ rất thấp do ít NĐT bán ra ở mặt bằng giá này.

Thống kê các mã có giá – KLGD tăng đột biến, thanh khoản cao >20.000 đơn vị.

Mã	Giá	% tăng	KL
APS	6.2	3.3	127,300
AVS	13.3	3.3	322,700
GBS	14.1	5.2	462,000
MHL	19.1	4.9	23,100
PFL	8.3	5.1	213,900
PVG	13.4	4.7	1,344,700
PXI	8.7	2.4	150,590
VE9	16.5	2.5	255,600
VFR	14.7	3.5	74,800
VND	14.9	4.2	3,079,900
WSS	5.9	3.5	589,400

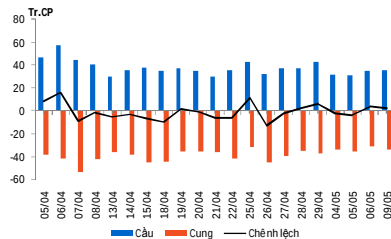
Hiện tại NĐT có thể thấy trên HNX, số lượng cổ phiếu phát ra tín hiệu tích cực nhiều hơn hẳn so với HSX. Thanh khoản của sàn này cũng có phần tốt hơn, và đặc biệt là không bị bóp méo bởi nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Mặt bằng giá HNX đã giảm mạnh xuống gần mức thấp nhất trong 3 năm qua, và ở mức giá này, nhiều ý kiến cho rằng HNX khó có khả năng giảm sâu hơn nữa.

Khuyến nghị:

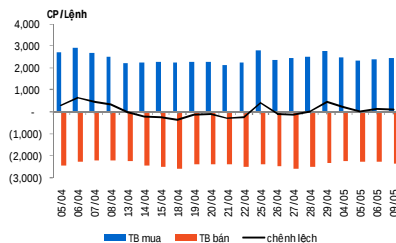
- NĐT giữ tiền mặt có thể tham gia một phần tiền vào thị trường, mua gom cổ phiếu ở vùng HNX-Index từ 78 – 82 điểm.
- NĐT tham gia thị trường hết sức chú ý đến tính thanh khoản của cổ phiếu. Nếu tham gia vào các cổ phiếu thanh khoản thấp, rủi ro sẽ rất cao.
- NĐT đang giữ cổ phiếu có thể tiếp tục giữ cổ phiếu, chờ đợi tín hiệu tiếp theo từ HNX.

HSX:

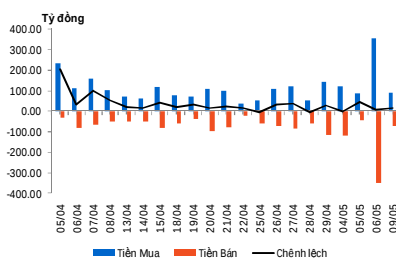
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh

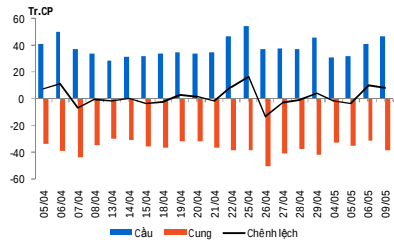
Mở đầu phiên giao dịch đầu tuần, MSN và BVH tiếp tục khớp lệnh mở cửa mức giá sàn, kéo VN-Index giảm 3.7 điểm xuống mức 469.01 (-0.78%). Thanh khoản chỉ đạt hơn 1,1 triệu đơn vị tương đương với 22,46 tỷ đồng, giao dịch vẫn âm ảm. Trong suốt phiên giao dịch, nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn liên tục nhận được lệnh mua đỡ giá và khớp với mức giá tăng dần. Cuối phiên giao dịch, BVH đã được khớp lên mức giá trần. PVL tăng kịch trần, MSN và VPL tăng mạnh. Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn đã hỗ trợ VN-Index cuối phiên tăng 4.76 điểm lên mức 477.47 điểm (1%). Trên toàn sàn có sự phân hóa khá mạnh. Có 26 mã cổ phiếu tăng kịch trần, trong đó đáng chú ý như là PTL, HLG, DRC, RAL, TLH..... Mã TNC tiếp tục duy trì mức giá trần phiên thứ 3 liên tiếp. Hầu hết các mã bluchips như SSI, DPM, FPT, LCG... đều tăng giá.

Thanh khoản hôm nay, sụt giảm so với phiên trước. Nhưng nếu loại bỏ KLGD thỏa thuận, chỉ tính riêng GD khớp lệnh thì thanh khoản lại có chiều hướng tăng nhẹ. KLGD hôm nay đạt 18,9 triệu đơn vị, tương đương với 401.54 tỷ đồng. Trong đó đáng chú ý là SSI với lượng khớp lệnh đạt hơn 1,8 triệu đơn vị.

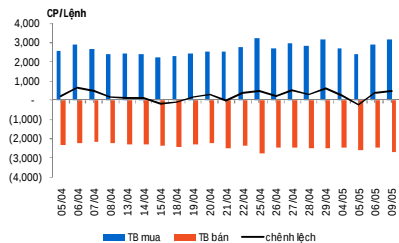
Khối ngoại hôm nay giảm mạnh lượng giao dịch so với phiên trước đó. Họ mua vào 2,8 triệu đơn vị, tương đương với hơn 91 tỷ đồng, bán ra hơn 2 triệu đơn vị, tương đương hơn 73,6 tỷ đồng. SSI là mã được giao dịch nhiều nhất, tiếp đó giao dịch trải rộng trên các mã bluchips như FPT, HAG, ITA, PVF, PVD... Mã BVH được khối ngoại mua vào chiếm tới 50% KLGD. MSN lượng mua của khối ngoại chiếm 35% KLGD.

HNX:

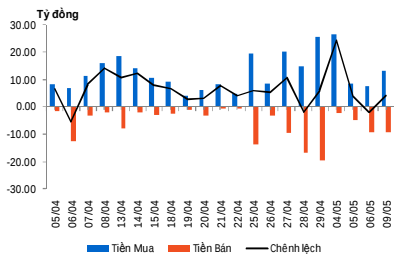
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường Hà Nội:

Đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, do không được sự hỗ trợ từ cổ phiếu vốn hóa lớn như HSX, HNX-Index chỉ tăng nhẹ 0.59 điểm lên mức 83.28 điểm (+0.71%). Tuy nhiên trên HNX, sự phân hóa rõ rệt hơn khi có tới 117 mã tăng giá, trong đó 29 mã tăng kịch trần (7%). Đáng chú ý là các mã BVS, PSI, PVG, SRB, VE9, VFR..... Ngoài ra, đa số các mã bluechips với thanh khoản cao trong thời gian qua cũng tăng giá mạnh như VCG, VND, KLS, THV, SHN, PVX....

Thanh khoản của HNX hôm nay tăng so với phiên trước đó. KLGD phiên đạt 25.6 triệu đơn vị, tương đương với 339.42 tỷ đồng. SHN, PVX, PVG, THV VND là các mã có KLGD đạt trên 1 triệu đơn vị, trong đó VND đạt hơn 3 triệu CP được khớp lệnh.

Khối ngoại hôm nay vẫn giao dịch cầm chừng trên HNX. Họ mua vào 900,000 đơn vị, tương đương với hơn 13,3 tỷ đồng, bán ra 485,900 đơn vị, tương đương với hơn 9,2 tỷ đồng. Tuy nhiên tính cả phiên, khối ngoại vẫn mua ròng 416,300 đơn vị, tương đương hơn 4 tỷ đồng. Các mã được mua nhiều là VND, VCG, PVX, BVS, KLS... mã PVS được giao dịch nhiều nhất với lượng bán ròng là hơn 200,000 đơn vị

TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

PVR-Công ty Cổ phần Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam nhận chuyển nhượng khu đất số 9 Lê Thánh Tông, Hà Nội

PVR sẽ mua lại toàn bộ số cổ phần công ty Đại Dương hiện có và được quyền sở hữu CTCP Đầu tư Phát triển Bình An (94%) với chi phí dự kiến là 480 tỷ đồng, với điều kiện dự án phải được phê duyệt 1/500 thì PVR mới có thể thực hiện thương vụ chuyển nhượng này.

Sau khi hoàn tất việc chuyển nhượng, PVR và Bình An sẽ thực hiện đầu tư xây dựng dự án, vận hành và kinh doanh dự án, phân chia lợi nhuận theo tỷ lệ tương ứng sở hữu cổ phần.

PVX- Tổng Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam: chỉ mua được 749,000 cổ phiếu PVR

PVX cổ đông lớn của CTCP Kinh Doanh DV cao cấp Dầu khí Việt Nam (PVR), đăng ký mua 2 triệu cổ phiếu PVR nhưng chỉ mua được 749,000 cổ phiếu với lý do không đủ nguồn vốn.

Giao dịch được thực hiện từ 09/03 đến 28/04. Sau giao dịch, Tổng công ty này tăng tỷ lệ sở hữu tại PVR từ 35.85% lên 38.35%, tương ứng với 11,504,900 cổ phiếu.

PVS-Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật dầu khí Việt Nam: LNST công ty mẹ tăng 53% so với cùng kỳ 2010.

Doanh thu bán hàng quý I/2011 đạt 1.397,3 tỷ đồng, tăng 59% so với cùng kỳ 2010.

Doanh thu tài chính quý này đạt 246,4 tỷ đồng, tăng 70% so với cùng kỳ 2010.

Doanh thu khác đạt hơn 220 triệu đồng, trong khi cùng kỳ 2010 đạt hơn 20,6 tỷ đồng.

Chi phí tài chính quý này tăng mạnh, đạt 291 tỷ đồng, tăng 89% so với quý I/2010, trong đó chi phí lãi vay gần 81 tỷ đồng, gấp 3,8 lần cùng kỳ 2010.

LNTT quý I/2011 đạt 86,4 tỷ đồng, tăng 48% so với cùng kỳ 2010.

LNST đạt 86,4 tỷ đồng, tăng 53% so với cùng kỳ 2010.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 32 cổ phiếu niêm yết có 19 cổ phiếu tăng giá, 5 cổ phiếu đứng giá và 8 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PVG (tăng 6.35%) , PFL (tăng 5.06%) và PSI (tăng 5,80%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PCG (giảm 1,39%), và PDC (giảm 1,89%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 1,18% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 6,38 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 09/05:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	7,100	100	↓ -1.39	0.62	20.88	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	5,200	13,800	↓ -1.89	0.66	40.00	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	8,300	213,900	↑ 5.06	0.72	5.12	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	16,400	466,500	↑ 3.80	0.96	1.61	HNX
5	PHH	CTCP Hồng hà Dầu khí	8,700	9,800	↓ -1.14	0.57	4.03	HNX
6	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	9,600	10,100	↑ 2.13	0.79	20.41	HNX
7	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	7,400	13,000	→ 0.00	0.69	32.17	HNX
8	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	7,300	256,100	↑ 5.80	0.73	5.49	HNX
9	PV2	CTCP Đầu tư và Phát triển PVI	6,500	42,900	→ 0.00	0.61	4.51	HNX
10	PVA	CTCP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	23,100	66,300	↑ 1.76	1.35	3.49	HNX
11	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	18,300	323,900	↑ 1.67	1.09	2.74	HNX
12	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	9,900	102,300	↓ -1.98	1.73	4.52	HNX
13	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	13,400	1,344,700	↑ 6.35	0.86	9.64	HNX
14	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	16,200	72,000	↑ 1.25	0.69	8.18	HNX
15	PVL	CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí VN	7,800	160,800	→ 0.00	0.76	3.46	HNX
16	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	8,100	26,100	↑ 1.25	0.78	10.38	HNX
17	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	20,000	432,400	↓ -0.99	1.69	5.35	HNX
18	PVW	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	14,400	77,200	↓ -0.69	3.36	6.18	HNX
19	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	14,000	1,456,200	↑ 2.19	0.62	5.26	HNX
20	PXA	CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An	9,000	3,000	↑ 1.12	0.77	19.86	HNX
21	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	35,700	169,660	↑ 0.56	2.14	5.77	HSX
22	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	14,000	331,290	↑ 3.70	1.25	7.65	HSX
23	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	36,900	5,450	→ 0.00	2.49	11.10	HSX
24	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	9,400	191,900	↑ 4.44	0.83	6.49	HSX
25	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	52,000	171,010	↑ 0.97	4.01	19.93	HSX
26	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	21,500	143,650	↑ 2.38	1.91	25.70	HSX
27	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	6,300	48,950	↓ -1.56	0.81	49.71	HSX
28	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	8,700	150,590	↑ 2.35	0.74	1.98	HSX
29	PXL	CTCP ĐT khu công nghiệp dầu khí – Idico Long Sơn	5,700	64,490	↓ -1.72	0.54	11.53	HSX
30	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	6,700	4,350	→ 0.00	0.61	7.60	HSX
31	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10,800	7,160	↑ 0.93	0.98	N/A	HSX
32	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	6,700	3,310	↑ 1.52	0.67	N/A	HSX

LỊCH SỰ KIẾN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
CTCP Đầu tư Xây dựng Công trình Đô thị Đà Nẵng	23.00	1,127,000	15,000	23/5/2011	Từ 28/04/2011 đến 16/05/2011
Tổng công ty Địa ốc Sài Gòn-TNHH MTV	167.00	2,635,000	10,000	18/5/2011	
Công ty Xây dựng và Xuất nhập khẩu Giao thông 502	25.00	1,275,000	10,000	30/03/2011	Từ 24/2 đến 23/03/2011
Công ty Công trình Giao thông 503	20.00	1,030,000	10,000	16/03/2011	Từ 24/2 đến 09/03/2011
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh (lần 2)	34.70	924,709	16,000	24/01/2011	Từ 31/12/2010

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Xây lắp dầu khí Hà Nội	HNX	300	04/04/2011
CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Hưng Long	HNX	95	05/04/2011
CTCP Tập đoàn FLC	HNX	170	26/4/2011
CTCP Khai Thác và Chế Biến Khoáng sản Lào Cai	HSX	85	14/4/2011
CTCP Thủy Điện -Điện Lực 3	HSX	95	19/4/2011
Công ty Cổ Phần Thống Nhất	HSX	82	20/4/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Thủy sản Gentraco	HNX	80	04/04/2011
Ngân Hàng Thương Mại Cổ phần Quân đội	HSX	730	27/04/2011
CTCP Khai thác và Chế biến KS Bắc Giang	HSX	168	28/04/2011
Công ty cổ phần Thẻ ký 21	HSX	193	29/04/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Đường sông Miền Nam	SWC	UPCOM	671.00		29/04/2011
CTCP Xây dựng HUD101	H11	UPCOM	10.60		28/04/2011
CTCP Du lịch Đắc Lắc	DLD	UPCOM	93.07		08/04/2011
CTCP Than Miền Trung - TKV	CZC	UPCOM	26.68		05/04/2011
CTCP Gang thép Thái Nguyên	TIS	UPCOM	1,840.00		24/03/2011
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD3	HUD3	HSX	100.00		18/03/2011
CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	PSG	HNX	350.00		15/03/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SSI	20,200	20,700	2.48	38,923
FPT	52,000	53,000	1.92	16,744
VNM	107,000	108,000	0.93	13,854
VIC	132,000	131,000	-0.76	13,782
CTI	29,800	29,700	-0.34	13,172

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VND	14,100	14,900	5.67	45,162
THV	10,800	11,200	3.70	24,533
SHN	15,200	15,700	3.29	22,428
PVX	13,700	14,000	2.19	20,161
VCG	19,200	19,900	3.65	18,199

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
ATA	20,000	21,000	1,000	5.00
PNC	6,000	6,300	300	5.00
DRC	28,500	29,900	1,400	4.91
HDG	30,800	32,300	1,500	4.87
HLG	10,300	10,800	500	4.85

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
HGM	89,300	95,500	6,200	6.94
SDJ	5,800	6,200	400	6.90
SDG	21,900	23,400	1,500	6.85
MIM	14,600	15,600	1,000	6.85
IDJ	7,300	7,800	500	6.85

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
HAX	12,000	11,400	-600	-5.00
TMS	24,500	23,300	-1,200	-4.90
SAV	30,700	29,200	-1,500	-4.89
VES	6,200	5,900	-300	-4.84
KAC	25,300	24,100	-1,200	-4.74

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
KST	18,600	17,300	-1,300	-6.99
TKC	12,900	12,000	-900	-6.98
D11	37,300	34,700	-2,600	-6.97
HTB	46,000	42,800	-3,200	-6.96
BBS	14,400	13,400	-1,000	-6.94

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
SSI	10,561	FPT	14,167
FPT	9,899	HPG	8,021
PVD	7,340	SJS	7,863
SJS	7,253	PVD	6,635
HPG	5,968	SSI	6,385

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVS	4,243	PVS	8,306
VND	2,640	TDN	313
KLS	1,829	CTN	168
VCG	1,178	PVL	117
BVS	1,036	VNR	88

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339